

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2024/HSST

Ngày 12-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đinh Ngọc Phúc
- Ông Nguyễn Văn Thực

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Trung Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Kim Trung, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 49/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Từ Quang T, sinh ngày 25-10-1984; tại: xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Nơi cư trú: thôn Ph, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ Quang K, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1956; có vợ là Đỗ Thị H và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 29/2020/HS-ST ngày 29-4-2020 của TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04-5-2021, chấp hành xong án phí ngày 12-6-2020; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 23-01-2024 đến ngày 29-01-2024 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình; bị cáo được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1994; vắng mặt

Nơi cư trú: TDP Đ, thị trấn H, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Anh Đào Quang X, sinh năm 1994; vắng mặt

Nơi cư trú: thôn Nh, xã Th, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Anh Trần Đình Q, sinh năm 1967; vắng mặt

Nơi cư trú: thôn T, xã Th, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 25 phút ngày 23-01-2024, tại khu vực bãi đất trống ven đường nằm cạnh đường Thái Hà thuộc địa phận thôn Lương Trang, xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tiến hành kiểm tra, bắt quả tang bị cáo Từ Quang T có hành vi cất giấu tại lòng bàn tay phải 03 gói giấy trắng kim màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy, loại Heroin (Heroine) có khối lượng 0,2457 gam. Bị cáo T khai số ma túy trên mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ) ở khu vực Ngã Tư La, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình với giá 400.000 đồng, mục đích để sử dụng. Công an huyện Hưng Hà đã thu giữ và niêm phong số ma túy trên trước sự chứng kiến của anh Trần Đình Q, anh Đào Quang X và anh Nguyễn Văn Th. Ngoài ra lực lượng công an còn thu giữ 01 ví giả da màu đen đã cũ bên trong có 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM ngân hàng MB đều mang tên Từ Quang T, 01 điện thoại bàn phím bấm màu đỏ, nhãn hiệu ITTEL, 01 chìa khóa trên thân chìa khóa có chữ DOOSAN; 01 xe máy dán nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen đỏ, biển số đăng ký 29S9 - 5188, trong cốp xe không chứa gì đều đã qua sử dụng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Từ Quang T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Bản kết luận giám định số 134/KL - KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “*Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; có khối lượng 0,2457 gam (không phải hai nghìn bốn trăm năm mươi bảy gam). Heroin STT: 09, Danh mục IA phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Heroine STT: 09, Danh mục IA, phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

Bản cáo trạng số 54/CT-VKSHH ngày 03-5-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Từ Quang T ra trước Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Từ Quang T khai: bị cáo mắc nghiện ma túy từ năm 2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 23-01-2024, sau khi bị cáo T làm việc xong tại công trường xây dựng cụm công nghiệp ở xã Thống Nhất, huyện Hưng

Hà, tỉnh Thái Bình, bị cáo T mượn xe máy dán nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen đỏ, biển số đăng ký 29S9 - 5188 của một người đàn ông tên là M làm cùng công trường (không biết họ, tên, địa chỉ của M) đến khu vực ngã Tư La, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, mục đích để mua ma túy Hêrôin về sử dụng. Tại đây, bị cáo T gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ) 03 gói giấy trắng kim màu trắng, trong có chứa ma túy, loại Hêrôin với giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo T cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi về tìm nơi sử dụng ma túy. Khi bị cáo T đến bãi đất trống ven đường, cạnh đường Thái Hà, thuộc địa phận thôn Lương Trang, xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thì bị Công an huyện Hưng Hà phát hiện, kiểm tra, bị cáo ném 03 gói ma túy từ lòng bàn tay phải xuống vệ cỏ cách chỗ bị cáo đang đứng khoảng 01 mét. Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành kiểm tra, thu giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang trước sự chứng kiến của một số người dân. Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập ngày 23-01-2024, vì hoảng sợ nên bị cáo không nhận 03 gói ma túy trên là của bị cáo và không ký vào biên bản bắt người phạm tội quả tang. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo xác định 03 gói ma túy trên là của bị cáo mua mục đích để sử dụng.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà giữ quyền công tố, sau khi phân tích nội dung vụ án, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Từ Quang T như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX): tuyên bố bị cáo Từ Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Từ Quang T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 23-01-2024; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Từ Quang T; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu để tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu của bị cáo Từ Quang T là vật chứng của vụ án, sau khi giám định được niêm phong trong 01 phong bì số 134/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Trả cho Bị cáo T 01 ví giả da màu đen đã cũ bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Từ Quang T và 01 thẻ ATM ngân hàng MB mang tên “TU QUANG TUAN”; 01 điện thoại di động, bàn phím bấm, màu đỏ nhãn hiệu “ITEL” đã qua sử dụng; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Từ Quang T không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người làm chứng là anh Nguyễn Văn Th, anh Đào Quang X và anh Trần Đình Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra những người làm chứng đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[3] Về chứng cứ xác định có tội: lời khai của bị cáo Từ Quang T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo Tại Cơ quan điều tra, được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 11 giờ 55 phút ngày 23-01-2024 tại Công an xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình lập hồi 14 giờ 15 phút ngày 23-01-2024 tại Công an xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 134/KL - KTHS ngày 26-01-2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của những người làm chứng là anh Nguyễn Văn Th, anh Đào Quang X và anh Trần Đình Q. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 25 phút ngày 23-01-2024, tại khu vực bãi đất trống ven đường nằm cạnh đường Thái Hà thuộc địa phận thôn Lương Trang, xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, bị cáo Từ Quang T có hành vi tàng trữ trái phép 0,2457 gam ma túy, loại Heroine, mục đích sử dụng, bị Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Từ Quang T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định như sau:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Bị cáo Từ Quang T có hành vi tàng trữ trái phép 0,2457 gam, loại Heroine. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Từ Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo Từ Quang T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, hủy hoại trực tiếp sức khỏe của chính bản thân bị cáo và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác; về tình tiết tăng nặng: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: trong giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án và phải chấp hành hình phạt tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không chịu tu dưỡng, cải tạo mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại tội nghiêm trọng. Do đó, cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án:

[7.1] Toàn bộ số ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà thu giữ của bị cáo Từ Quang T vào ngày 23-01-2024. Sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn trả mẫu vật giám định trong phong bì niêm phong số 134/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cần tịch thu để tiêu huỷ là phù hợp quy định tại Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; 01 ví giả da màu đen đã cũ bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Từ Quang T và 01 thẻ ATM ngân hàng MB mang tên “TU QUANG TUAN”; 01 điện thoại di động, bàn phím bấm, màu đỏ nhãn hiệu “ITEL” đã qua sử dụng đều là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả cho bị cáo.

[7.2] Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thu giữ của bị cáo T 01 chiếc xe máy dán nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen đỏ, biển số đăng ký 29S9 - 5188, bị cáo T khai mượn của một người đàn ông tên là M làm cùng công trường (không biết họ, tuổi, địa chỉ cụ thể của M), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành trưng cầu giám định xác định số khung, số máy của chiếc xe trên. Kết quả xác định số khung, số máy của chiếc xe trên không bị tẩy xóa, sửa chữa, đục lại, đăng ký, chiếc xe trên mang tên Vũ Đăng Q, địa chỉ 20B, Ph, quận H, Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã tiến hành xác minh, xác định: địa chỉ 20B, Phan Chu Trinh, quận H, Hà Nội là khách sạn HILTON GAROEN INN, tại Công an phường Ph không có người tên là Vũ Đăng Q đăng ký thường trú, tạm trú nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã tách chiếc xe trên để xử lý sau là đúng pháp luật.

[7.3] Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thu giữ của bị cáo T 01 chìa khóa, trên thân chìa khóa có chữ DOOSA. Quá trình điều tra, xác định chiếc chìa khóa trên là tài sản hợp pháp của anh Phạm Trung D, sinh năm 1980, nơi cư trú ngõ 36 Đằng Hải, tổ 11, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên ngày 11-3-2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà đã trả lại cho anh D là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số ma túy bị Công an huyện Hưng Hà thu giữ ngày 23-01-2024; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khai mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi ở khu vực ngã Tư La, xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, không biết tên, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã tiến hành điều tra, xác minh, ngoài lời khai của bị cáo T không còn tài liệu, chứng cứ nào khác, không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho bị cáo T nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: bị cáo Từ Quang T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Từ Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Từ Quang T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 23-01-2024.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu huỷ 0,1984 gam (Không phẩy một nghìn chín trăm tám mươi tư gam) mẫu vật gửi giám định và toàn bộ bao gói thu giữ của Từ Quang T trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 134/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

3.2. Trả cho bị cáo Từ Quang T: 01 ví giả da màu đen đã cũ bên trong có 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Từ Quang T; 01 thẻ ATM ngân hàng MB mang tên “TU QUANG TUAN” và 01 điện thoại di động, bàn phím bấm, màu đỏ nhãn hiệu “ITEL” đã qua sử dụng.

Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03-5-2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Từ Quang T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Từ Quang T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên